

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel;

Thực hiện kế hoạch và chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu vốn cho Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2024 (Phương án chi tiết được đính kèm theo Tờ trình này) với các nội dung tóm tắt như sau:

1. Tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel**
2. Mã chứng khoán: VTR
3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ hiện nay: 292.948.330.000 đồng.
6. Vốn điều lệ sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến): 292.390.900.000 đồng.
7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến): 29.239.090 cổ phiếu.



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.658.247 cổ phiếu.

9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **40.121.545 cổ phiếu**, trong đó:

- **Phát hành cổ phiếu Đợt 1:**

- ✓ Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: **28.658.247 cổ phiếu**, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1

- **Phát hành cổ phiếu Đợt 2:**

- ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **8.597.474 cổ phiếu**, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1,5.
- ✓ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): **2.865.824 cổ phiếu**, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên.

10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 401.215.450.000 đồng.

11. Giá chào bán/nguồn vốn dự kiến:

- ✓ Giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền: 12.000 đồng/cổ phiếu.
- ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật.
- ✓ Giá phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): 10.000 đồng/cổ phiếu.

12. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 693.606.350.000 đồng.

13. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành (*bao gồm phát hành cổ phiếu Đợt 1 và phát hành cổ phiếu Đợt 2*): được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty.

14. Thời gian dự kiến phát hành: Thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

15. Ủy quyền thực hiện:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án phát hành nêu trên (*bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu,*

(2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) bao gồm:

- ✓ Triển khai thực hiện phát hành và phân phối cổ phiếu theo các phương án được ĐHĐCĐ thông qua;
- ✓ Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên
- ✓ Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- ✓ Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- ✓ Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- ✓ Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết;
- ✓ Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- ✓ Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- ✓ Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành;
- ✓ Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- ✓ Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỶ

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GTVT VIỆT NAM – VIETRAVEL

(Đính kèm theo Tờ trình số ~~168~~... - TTr/HĐQT-VP ngày ~~11~~.../05.../2024)

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt thông tin về tổ chức phát hành

- Tên Công ty: : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM – VIETRAVEL
- Tên viết tắt : VIETRAVEL
- Vốn điều lệ hiện nay : 292.948.330.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến) : 292.390.900.000 đồng.
- Trụ sở chính : 190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : 028 9999 8686
- Fax : 028 3829 9142
- Website : <https://www.vietravel.com/>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300465937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 27/09/2010.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Điều hành tua du lịch (7912)
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - + Đại lý vé máy bay cho các hãng hàng không (5229)
 - + Vận chuyển khách du lịch (4932)
 - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (5610)

2. Tình hình hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021 – 2023

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	% (+/-)	2023	% (+/-)
Tổng giá trị tài sản	2.054,9	1.835,1	-10,7%	2.347,7	27,9%
Vốn chủ sở hữu	7,97	121,0	1.418,2%	436,1	260,4%
Doanh thu từ HĐKD	917,6	3.824,0	316,7%	5.948,9	55,5%
Lợi nhuận từ HĐKD	-349,8	104,9	130%	89,1	-15%
Lợi nhuận khác	1,4	0,05	-96,4%	10,6	21.100%
Lợi nhuận trước thuế	-348,3	104,9	130%	99,8	-4,8%
Lợi nhuận sau thuế	-349,8	104,9	130%	79,9	-23,8%
EPS (đồng/cổ phiếu)	-21.007	6.312	130%	2.940	-53,4%
Giá trị sổ sách (đồng/cp)	-614	6199	1,109,6%	14.751	137,9%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 của Vietravel.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel;

2. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

Nhằm nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn sắp tới. Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên mức 693,60 tỷ trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt tăng vốn sẽ được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty tùy theo điều kiện kinh doanh để đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

3. Tổng quan về phương án tăng vốn điều lệ của Công ty

- Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel
- Mã chứng khoán : VTR

- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay : 292.948.330.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến) : 292.390.900.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến) : 29.239.090 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (hiện tại và sau khi giảm vốn) : 28.658.247 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: : **40.121.545 cổ phiếu**, trong đó:
 - ✓ Phát hành cổ phiếu Đợt 1 :
 - Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền : 28.658.247 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1
 - ✓ Phát hành cổ phiếu Đợt 2 :
 - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : 8.597.474 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1,5
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) : 2.865.824 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 401.215.450.000 đồng
- Giá chào bán/nguồn vốn dự kiến :
 - ✓ Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền : 12.000 đồng/cổ phiếu
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn : thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc

cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định pháp luật hiện hành.

- ✓ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 693.606.350.000 đồng
- Mục đích của sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Phương án tăng vốn điều lệ chi tiết:

4.1 Phát hành cổ phiếu Đợt 1:

4.1.1. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua (tỷ lệ 1:1):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 28.658.247 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá : 286.582.470.000 đồng
- Giá chào bán : 12.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền : **Tỷ lệ 1:1.** Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền được mua 01 cổ phiếu mới.
- Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành.



- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành. Không chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện quyền, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết (do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua và/hoặc do các nguyên nhân khác) và số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư khác) với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư khác để phân phối tiếp số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết, cụ thể:
 - ✓ Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán và/hoặc chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên: HĐQT sẽ thực hiện lấy kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để thông qua Danh sách Nhà đầu tư dự kiến phân phối.
 - ✓ Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dưới 10% vốn điều lệ: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như sau:
 - + Là tổ chức, cá nhân trong nước có tiềm lực về tài chính.
- Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Hạn chế chuyển nhượng :
 - ✓ Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - ✓ Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (bao gồm khi được chào bán cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo đúng quy định.
- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua

lệ sở hữu nước ngoài phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4.2 Phát hành cổ phiếu Đợt 2:

4.2.1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 15%):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 8.597.474 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 85.974.740.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Nguồn vốn thực hiện phát hành :
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ thực hiện quyền :
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : **Tỷ lệ 10:1,5.** Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 1,5 cổ phiếu mới; Quyền nhận cổ phiếu do phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành này không bị hạn chế chuyển nhượng.

30
CỔ
CỔ
CH
TH
VIỆ
VIỆ
7

- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối cho Công đoàn Công ty, làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên Công ty. Công đoàn không phải thanh toán tiền khi nhận số cổ phiếu lẻ này.

Ví dụ:

- ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: Cổ đông A sở hữu 205 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1,5, cổ đông A sẽ được nhận 30,75 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông sẽ nhận được 30 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ được phân phối cho Công đoàn Công ty.
- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Để làm rõ, đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được thực hiện đồng thời với đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và sau khi đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu Đợt 1 nêu trên.

4.2.2. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

- Số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành dự kiến (sau khi đã hoàn tất phát hành cổ phiếu Đợt 1) : 57.316.494 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.865.824 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở

tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên (5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành).

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 28.658.240.000 đồng
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành : Các cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của HĐQT.
Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do HĐQT phê duyệt.
- Phương thức chào bán : Chào bán trực tiếp cho cán bộ nhân viên.
- Mục đích phát hành : Thu hút và ghi nhận sự đóng góp cho các cán bộ nhân viên có năng lực tiếp tục cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành..
Trường hợp cán bộ nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu phát hành sẽ được mua lại theo phương án của HĐQT với giá mua lại là 10.000 đồng/cổ phiếu.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án mua lại cổ phiếu ESOP do cán bộ nhân viên nghỉ việc bao gồm nhưng không giới hạn việc Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ và/hoặc Công đoàn Công ty mua lại cổ phiếu làm nguồn thưởng cho các cán bộ nhân viên và/hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Mục đích sử dụng vốn : Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát

50
TV
IA
TI
GV
IA
AV
10

hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Để làm rõ, đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được thực hiện đồng thời với đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu Đợt 1 nêu trên.

5. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành (áp dụng đối với phát hành cổ phiếu Đợt 1 – Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Trong đợt Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

5.1 Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

- Công thức tính:	EPS (cơ bản)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế TNDN}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:	(1)		28.658.247
- Số lượng cổ phần chào bán đợt này:	(2)		28.658.247
- SLCP lưu hành sau khi chào bán:	(3) = (1)+(2)		57.316.494
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	(4)		79.949.998.050
- EPS trước khi chào bán:	(5) = (4)/(1)		2.790

- EPS sau khi chào bán:	(6) = (4)/(3)	1.395
-------------------------	---------------	-------

5.2 Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

$$\text{Công thức tính:} \quad \frac{\text{Giá trị sổ sách trên mỗi CP}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} = \frac{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

- Tại ngày 31/12/2023, giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán là 14.751 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách của cổ phiếu sẽ giảm.

5.3 Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

5.4 Pha loãng giá thị trường cổ phiếu

Giá cổ phiếu VTR sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật khi thực hiện phát hành chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua (tỷ lệ 1:1). Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng tại ngày giao dịch không hưởng quyền được tính theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu của cổ phiếu VTR trong ngày giao dịch không hưởng quyền.
- P_{t-1} : là giá cổ phiếu VTR phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- I : là tỷ lệ vốn tăng.
- I_R : là tỷ lệ vốn tăng liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- P_R : là giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.

Ví dụ:

Giả sử giá cổ phiếu VTR vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 35.000 đồng/cổ phiếu (P_{t-1}). Tỷ lệ tăng vốn cho cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 1:1. Giá chào bán cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 12.000 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu VTR tại ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$P_{tc} = \frac{35.000 + (100\% \times 12.000)}{1 + 100\%} = 23.500 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.

6. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán (đối với phát hành cổ phiếu Đợt 1 – Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 343.898.964.000 đồng được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền
I	Trả nợ vay đến hạn cho các ngân hàng	313.422.334.656 đồng
1	Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh 7	107.638.774.053 đồng
2	Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Sở GD2	113.410.839.626 đồng
3	Ngân hàng MB Bank - Sở GD2	42.750.894.662 đồng
4	Ngân hàng TP Bank - HCM	49.621.826.315 đồng
II	Trả lương cho Người lao động của Công ty	30.476.629.344 đồng
Tổng cộng		343.898.964.000 đồng

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, trên cơ sở cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

7. Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành nêu trên (bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, (2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định.

8. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án phát hành nêu trên (bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, (2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) bao gồm:

- Triển khai thực hiện phát hành và phân phối cổ phiếu theo các phương án được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công

cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;

- Ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết;
- Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUỐC KỲ